TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI ĐÀ NẴNG**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2022/HS-PT
Ngày: 30-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm
Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 374/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Duy T về tội *"Giết người"*.

Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Duy T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/2/2004 tại: Đắk Lắk; Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12. Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Ngô Viết H, Sinh năm: 1972; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đoan T, Sinh năm: 1973. Gia đình bị cáo có 04 anh, em ruột. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Duy T: Ông Phạm Công M – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:

- Ông Y Tiêm K và bà H Nghê E, vắng mặt.

Địa chỉ: thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/6/2021, YS (sinh ngày 20/11/2007, trú tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47B2-026.47 chở Y K (sinh ngày 10/4/2003, trú tại Buôn Đ, xã C), còn Đỗ Thanh T (trú tại tổ dân phố 5, phường T Hòa, thành phố B) điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47H4-8489 chở Đặng Quốc H (trú tại Thôn 2, xã C), YE (sinh ngày 14/10/2003, trú tại Buôn Đ, xã C) điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47B2-720.14 chở RL (sinh năm 2000, trú tại Buôn Đ, xã C), Ngô Duy T (sinh ngày 20/02/2004, trú tại thôn 2, xã C) điều khiển xe 47B1-562.25 chở Nguyễn Tuấn D (Sinh năm 2001, trú tại tỉnh Kiên Giang) và Nguyễn Thiên P (trú tại thôn 2, xã C) điều khiển xe môtô biển kiểm soát 47H1-9108 chở Trần Đại Hùng T (trú tại thôn 2, xã C) đi cùng với nhau vào hồ E, xã E, thành phố B chơi. Khi đi Y K có mang theo 01 con dao dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, cán bằng tre dài 12cm bỏ trong balô màu đen. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, cả nhóm đi từ hồ E, xã E để về nhà, khi cả nhóm đi đến gần cổng chào xã E thì đi ngang qua xe của chị Huỳnh Thị Kim H chở YB (sinh ngày 28/3/2004, trú tại Buôn Alê B, phường E, thành phố B), YB thấy xe của P và T đi ngang qua thì nói "bọn mày nhìn đểu tao hả", nghe vậy thì Trần Đại Hùng T ngồi phía sau xe môtô do Nguyễn Thiên P chở lấy mũ bảo hiểm đánh vào đầu YB và bỏ chạy, do có đội mũ bảo hiểm nên YB không bị thương tích. Bị đánh nên YB nói chị H và một số người đi cùng đuổi theo nhóm của T. Khi đuổi theo thấy Đỗ Thanh T chở Đặng Quốc H đang đi phía sau, YB cùng với bạn chặn xe của T lại, tại đây YB chửi T và H, nhưng T nói "không phải bọn em", YB đánh T thì T bỏ chạy qua đường, còn H bỏ chạy vào trong hẻm. YB cùng với Huỳnh Thị Kim H đuổi theo T và dùng mũ bảo hiểm, tay chân đánh vào người của T nhưng không gây thương tích. Lúc này Y K thấy T bị đánh nên quay sang nói cả nhóm quay lại để giúp T thì YS chở RL, T chở D, còn YS dù không nghe Y K nói nhưng thấy Y K vỗ vào vai nói quay lại thì điều khiển xe chở Y quay đầu xe, nhưng khi cách chỗ đánh nhau khoảng 20 mét thấy đông nên YS sợ đánh nhau nên dừng xe không đi nữa, còn Y K nhảy xuống xe tiếp tục chạy bộ. Khi đi đến trước số nhà 173 Y nơi YB đang đánh T, lúc này YS và RL đã chạy đến trước, RL ngồi sau dùng chân đạp vào người YB, thấy cả nhóm của Y K chạy tới thì YB nói "bọn mày có ngon thì vào đây", nghe vậy Y K rút dao ở ba lô ra xông đến chém 01 nhát trúng vào vùng đầu của YB làm YB ngã xuống đường, RL, Ngô Duy T, Nguyễn Tuấn D cùng xông vào dùng tay chân đánh YB, còn YE ngồi trên xe cảnh giới đợi đồng bọn, khi cả nhóm thấy Y

K bị chảy máu đầu thì YE dùng xe chở RL, T chở D, Y K chạy bộ bỏ về nhà. Còn YB được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 769/TgT-TTPY ngày 29/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận YB bị: Vết thương trùng vết mổ hình cung đỉnh phải, vỡ lún sọ đỉnh phải, xây xát mặt mu bàn tay trái, xây xát vùng gối trái, xây xát cổ chân trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%. Vật tác động: Vật sắc và vật tày. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương (sau mổ trùng vết mổ hình cung) đỉnh phải, vỡ lún sọ đỉnh phải (sau mổ là khuyết sọ) do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Các tổn thương xây xát mặt mu bàn tay trái, xây xát gối trái, xây xát cổ chân trái do tác động trực tiếp với vật tày theo cơ chế chà sát, mài mòn.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 1128/TgT-TTPY ngày 15/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận thương tích của YB:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương trùng vết mổ hình cung đỉnh phải để lại sẹo, kích thước (25x0,2)cm; Vết dẫn lưu để lại sẹo vùng đỉnh sau bên phải, ngay xoáy tóc, kích thước (0,5x0,4)cm; Xây xát mặt mu bàn tay trái ngay xương bàn tay III để lại biến đổi sắc tố da, kích thước (1x0,5)cm; Ba vết xây xát vùng gối trái để lại ba biến đổi sắc tố da, thứ tự từ trên xuống dưới từ trước ra sau, vết thứ nhất kích thước (1,5x1) cm, vết thứ 2 và 3 kích thước (1x0,5)cm; Ba vết xây xát cổ chân trái để lại sẹo và hai vết biến đổi sắc tố da, thứ tự từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, sẹo ngay mắt chân trái kích thước (1x0,3)cm, vết biến đổi sắc tố da ngang trước mắt cá ngoài kích thước (1x0,5)cm, vết biến đổi sắc tố da cách nếp lằn cổ chân về phía dưới 01cm kích thước (0,5x0,3)cm; Vỡ lún sọ đỉnh phải sau môt là khuyết sọ kích thước (2x2)cm đáy chắc; Tụ máu ngoài màng cứng đỉnh phải đã điều trị ổn định.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do nhóm thương tích gây nên hiện tại: Nhóm thương tích ở vùng đầu là 24%, nhóm thương tích ở vùng tay chân là 04%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích hiện nay là 27%.

* Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ: 01 con dao dài 40cm, cán bằng tre dài 12cm; 01 Balô màu đen xám; 01 xe môtô biển kiểm soát 47B2-720.14 mang tên YE; 01 xe môtô biển kiểm soát 47B1-562.25 mang tên Ngô Viết Hùng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai đã bị bể, vỡ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2022/HS-ST ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Y K, RL, Ngô Duy T, Nguyễn Tuấn D, YE phạm

tội "Giết người".

1.1 Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y K 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 29/6/2021.

1.2 Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 23/3/2022.

1.3 Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo RL 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 07/01/2022.

1.4 Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 98; khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Duy T 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 07/01/2022.

1.5 Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 98; khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo YE 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 07/01/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo:

Ngày 10/8/2022, bị cáo Ngô Duy T nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/8/2022, ông Y Tiêm K và bà H Nghê E nộp đơn kháng cáo xin nhận lại vật chứng là xe máy trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Duy T: bị cáo cùng tham gia với bị cáo Y K và các bị cáo khác đánh nhau, gây thương tích cho người bị hại 29%. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xét bị cáo là người chưa thành niên, xử phạt 05 năm 06 tháng tù là phù hợp; đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: xe môtô biển kiểm soát 47B2-720.14 đứng tên YE là phương tiện phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu là đúng; đề nghị không chấp nhận kháng cáo yêu cầu trả lại xe máy.

Vì vậy, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Giết người"* là đúng, tuy nhiên cần xét nguyên nhân phạm tội do bị hại thách thức, đánh nhóm bị cáo trước nên bị hại cũng có lỗi. Do đó, bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Duy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ ngày 27/6/2021, thấy bạn là anh Đỗ Thanh T bị YB đánh trước số nhà 173 Y, nên Y K rủ YS, RL, Ngô Duy T, Nguyễn Tuấn D đánh anh YB thì cả nhóm đồng ý. RL dùng chân đạp vào người YB trước, khi nghe anh YB thách thức, Y K rút dao ở ba lô ra xông đến chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào vùng đầu của YB làm YB ngã xuống đường, lúc này RL, Ngô Duy T, Nguyễn Tuấn D tiếp tục cùng xông vào dùng tay chân đánh YB, còn YE ngồi trên xe đợi đồng bọn, khi cả nhóm thấy Y K bị chảy máu đầu thì YE dùng xe chở RL, T chở D, Y K chạy bộ bỏ về nhà. Hậu quả, anh YB bị thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 29%.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Duy T và các đồng phạm đã phạm vào tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Ngô Duy T:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo Ngô Duy T khi phạm tội là người chưa thành niên và có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo đã tham gia bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác cho người bị hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, không nặng, tương xứng với tính chất và

mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xét giảm hình phạt.

[4] Về áp dụng tình tiết phạm tội: "Có tính chất côn đồ" đối với bị cáo: xét sau khi Y K dùng dao chém 01 nhát trúng vào vùng đầu của YB làm YB ngã xuống đường, Ngô Duy T cùng với RL, Nguyễn Tuấn D xông vào dùng tay chân đánh YB. Hành vi tấn công YB đã bị thương tích, ngã xuống đường cho thấy bị cáo sẵn sàng hành động, sử dụng vũ lực uy hiếp người khác. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội với tình tiết: "Có tính chất côn đồ" là có căn cứ. Do đó, không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ và đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét giảm hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y Tiêm K và bà H Nghê E đề nghị nhận lại vật chứng là xe máy trong vụ án:

Mặc dù xe môtô biển kiểm soát 47B2-720.14 đứng tên YE nhưng bị cáo sử dụng xe cùng với nhóm bạn đi vào hồ E với mục đích là đi chơi. Việc xảy ra đánh nhau là ngẫu nhiên, tình cờ, không có chủ định trước. Trong trường hợp này xe máy của YE không phải là phương tiện phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội và tuyên tịch thu là không đúng. Do đó, kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa
vụ liên quan yêu cầu trả lại xe máy là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Duy T;

Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y Tiêm K và bà H Nghê E;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần xử lý vật chứng;

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 98; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Duy T 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội *"Giết người"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 07/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y Tiêm K và bà H Nghê E xe môtô biển kiểm soát 47B2-720.14 mang tên YE.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Ngô Duy T phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Tự